

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2021

Thực hiện Công văn số 1100/BNN-VPĐP ngày 24/02/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tiếp tục thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong năm 2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả, đồng bộ các nội dung Chương trình OCOP từ tỉnh đến cơ sở.
- Hoàn thiện, nâng cấp các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2021; tiếp tục củng cố, phát triển, nâng cấp hạng sao các sản phẩm OCOP đã được công nhận trong giai đoạn 2018 - 2020; tổ chức xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm đối với các sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.
- Nâng cao năng lực quản lý và quản trị doanh nghiệp, phát triển sản phẩm cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh (gọi chung là cơ sở sản xuất) tham gia Chương trình OCOP.

2. Yêu cầu

- Xác định sản phẩm OCOP là nội dung quan trọng của tiêu chí phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống nhân dân trong xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; là nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện thường xuyên, lâu dài của chính quyền địa phương.
- Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất thực hiện tốt các nội dung hoạt động của Chương trình.
- Phát triển các sản phẩm OCOP đa dạng hóa, nâng cao chất lượng theo 6 ngành hàng¹ và thực hiện Chu trình OCOP² theo đúng quy định.

II. MỤC TIÊU

- Năm 2021 toàn tỉnh có từ 60 sản phẩm trở lên được công nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 3 sao trở lên.

¹ 6 ngành hàng gồm: Thực phẩm; đồ uống; thảo dược; thủ công mỹ nghệ trang trí; vải, may mặc; dịch vụ du lịch cộng đồng và diêm du lịch.

² Chu trình OCOP gồm 6 bước: (1) Tuyên truyền, hướng dẫn; (2) Nhận đăng ký ý tưởng sản phẩm; (3) Nhận phương án/dự án sản xuất kinh doanh; (4) Triển khai phương án/dự án sản xuất kinh doanh; (5) Đánh giá và phân hạng sản phẩm cấp huyện, tỉnh, quốc gia; (6) Xúc tiến thương mại.

- Hỗ trợ tư vấn nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, phát triển sản phẩm cho ít nhất 30 cơ sở sản xuất tham gia Chương trình OCOP.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối sản phẩm, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm OCOP của tỉnh thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông, các trang thương mại trực tuyến, các hội chợ,...

III. NỘI DUNG

1. Kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; ban hành quy định, nội dung kinh phí hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình

- Kiện toàn Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh, cấp huyện năm 2021.

- Ban hành quy định về nội dung, kinh phí hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình OCOP năm 2021 của tỉnh, bao gồm nội dung:

+ Tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình;

+ Hỗ trợ cơ sở sản xuất: Hoàn thiện, phát triển sản phẩm; quản lý chất lượng sản phẩm; tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP; ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất sản phẩm OCOP; phát triển liên kết chuỗi, vùng nguyên liệu; đào tạo phát triển nguồn nhân lực; thưởng sản phẩm OCOP đạt hạng từ 3 sao trở lên,...

- Thời gian hoàn thành trong tháng 5/2021.

2. Triển khai thực hiện

2.1. Triển khai Chương trình OCOP

- Tổ chức hội nghị triển khai các nội dung thực hiện Chương trình OCOP năm 2021: 01 Hội nghị cấp tỉnh và 02 Hội nghị cấp huyện.

- Thời gian thực hiện trong tháng 4/2021.

2.2. Đào tạo, tập huấn

- Tổ chức 02 lớp đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp quản lý, theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình OCOP các cấp, từ tỉnh đến cơ sở.

- Tổ chức 04 lớp tập huấn cho các cơ sở sản xuất: Phương pháp xây dựng “Phương án kinh doanh”; phương pháp triển khai kế hoạch kinh doanh; về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm, sở hữu trí tuệ, ghi nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc, bảo vệ môi trường trong sản xuất; về marketing trong phát triển sản phẩm, giám sát, quảng bá, phát triển thương mại sản phẩm; củng cố, phát triển tổ chức sản xuất tham gia Chương trình OCOP (Doanh nghiệp và HTX, hộ kinh doanh) và chuỗi giá trị trong Chương trình OCOP.

2.3. Thực hiện chu trình OCOP đối với các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình

- Đối với những sản phẩm hiện có: Căn cứ theo mức độ hoàn thiện của các sản phẩm để có giải pháp tư vấn, hỗ trợ cải tiến, nâng cấp sản phẩm phù hợp với Chu trình OCOP, Bộ tiêu chí đánh giá, phân sản phẩm OCOP và điều kiện của cơ sở sản xuất.

- Đối với những sản phẩm từ ý tưởng mới: Thực hiện đúng Chu trình OCOP theo 6 bước trên cơ sở đề xuất theo nhu cầu và khả năng của cơ sở sản xuất; UBND cấp xã, Văn phòng Điều phối NTM cấp huyện chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ sở sản xuất đăng ký ý tưởng sản phẩm mới tham gia Chương trình OCOP.

- Đối với các sản phẩm OCOP đề nghị nâng hạng sao: Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng sản phẩm; truy xuất nguồn gốc; liên kết chuỗi; phát triển thương hiệu; xúc tiến thương mại,... Lựa chọn các sản phẩm tiềm năng để hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, nâng hạng sao sản phẩm OCOP theo Chu trình.

- Thời gian thực hiện trong tháng 6 và tháng 7 năm 2021.

2.4. Đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP

2.4.1. Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện

- Văn phòng Điều phối NTM các huyện, thành phố tiếp nhận hồ sơ sản phẩm tham gia Chương trình OCOP của các cơ sở sản xuất trên địa bàn, tổng hợp, trình Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đánh giá, phân hạng sản phẩm. Những sản phẩm đạt từ 50 điểm (tương đương 3 sao) trở lên sẽ được chuyển hồ sơ đánh giá, phân hạng tại cấp tỉnh. Trường hợp các sản phẩm đánh giá chưa đạt 50 điểm (dưới 3 sao) đề nghị hoàn thiện, nâng cấp và tham gia đánh giá, phân hạng vào các đợt sau.

- Thời gian tổ chức đánh giá sản phẩm xong trước tháng 8/2021.

2.4.2. Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh tiếp nhận hồ sơ đề xuất đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của các huyện, thành phố, tổng hợp, trình Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh đánh giá, phân hạng sản phẩm. Kết quả các sản phẩm đạt từ 50 điểm (tương đương 3 sao) trở lên sẽ trình UBND tỉnh xét, công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

- Thời gian tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm xong trước tháng 9/2021.

2.4.3. Tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia

- Các sản phẩm đạt từ 90 – 100 điểm (tương đương 5 sao), UBND tỉnh sẽ lựa chọn sản phẩm và chuyển hồ sơ đề nghị Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp Trung ương đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia.

- Thời gian hoàn thành gửi hồ sơ trước tháng 10/2021.

3. Thông tin, tuyên truyền Chương trình OCOP

- Tiếp tục thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp; tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng cho các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức về nội dung Chương trình OCOP, Chu trình OCOP, Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; những gương điển hình tiên tiến và mô hình sản xuất tiêu biểu các sản phẩm đặc trưng và sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Xây dựng phóng sự và chuyên mục về Chương trình OCOP phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Thường xuyên xây dựng các bài viết tuyên truyền về sản phẩm OCOP và Chương trình OCOP của tỉnh.

- Quản lý cơ sở dữ liệu các sản phẩm OCOP và giới thiệu, quảng bá trên website Chương trình OCOP “ocopnamdinh.vn” của tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, quảng bá sản phẩm OCOP trên các panô, biển hiệu theo tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, khu vực đông dân cư, các điểm du lịch, màn hình Led,... trên địa bàn tỉnh.

4. Tư vấn, hướng dẫn và phát triển hệ thống đối tác thực hiện Chương trình

- Lựa chọn đơn vị tư vấn³ có năng lực tốt để tổ chức tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất hoàn thiện, nâng cấp các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình.

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống đối tác OCOP: Thông tin các đối tác phối hợp với các cơ sở sản xuất theo hợp đồng để thực hiện các dịch vụ phát triển sản phẩm: Vật tư đầu vào; ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất sản phẩm; thiết kế bao bì, nhãn mác, bộ nhận diện thương hiệu; đăng ký/công bố sản phẩm, tư vấn luật, quản lý sản xuất bằng hệ thống tem điện tử thông minh (QR-Code); quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm,...

5. Xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động xúc tiến, quảng bá sản phẩm OCOP trên các phương tiện truyền thông đại chúng: Xây dựng video clip, tin bài quảng bá cho các sản phẩm; hoàn thiện câu chuyện sản phẩm, gắn với mã QRcode; phát sóng trên truyền hình hoặc đăng trên các trang báo, tạp chí của tỉnh, Trung ương.

- Hỗ trợ, cung cấp dịch vụ xúc tiến thương mại điện tử; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất đăng ký, tham gia giới thiệu, phân phối sản phẩm OCOP trên các sàn thương mại điện tử tại Việt Nam như: Tiki, shopee, sendo, lazada, Postmart, voso,...

- Đẩy mạnh việc giới thiệu, bán sản phẩm OCOP tại các điểm bán sản phẩm OCOP, các cửa hàng bán sản phẩm của Hiệp hội Nông nghiệp sạch tỉnh Nam Định và các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức từ 01 đến 02 Hội chợ giới thiệu sản phẩm OCOP để kết nối, tiêu thụ sản phẩm OCOP của tỉnh; sắp xếp, bố trí các gian hàng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP của tỉnh trong các hội chợ thương mại trên địa bàn tỉnh; tham gia giới thiệu sản phẩm OCOP của tỉnh tại các hội chợ sản phẩm OCOP do Trung ương và các tỉnh trong cả nước tổ chức.

6. Quản lý chất lượng sản phẩm

- Xây dựng quy chế quản lý sản phẩm OCOP của tỉnh; tổ chức đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm OCOP tại các cơ sở sản xuất và các sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường.

³ Đơn vị Tư vấn OCOP là các tổ chức/cá nhân có kinh nghiệm và năng lực tư vấn toàn diện (hoặc lĩnh vực cụ thể) các hoạt động của Chương trình OCOP.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, triển khai thực hiện Chương trình: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu/phần mềm quản lý Chương trình (thông tin triển khai Chương trình OCOP, thông tin sản phẩm, chủ thể sản xuất, hồ sơ sản phẩm...); xây dựng phần mềm đánh giá, phân hạng sản phẩm; thực hiện truyền thông và xúc tiến thương mại điện tử sản phẩm OCOP cho các cơ sở sản xuất; xây dựng website bán hàng trực tuyến và thiết lập mã Qrcode hỗ trợ các cơ sở sản xuất.

7. Tham quan, học tập kinh nghiệm triển khai Chương trình

- Tổ chức Đoàn công tác đi tham quan trao đổi, học tập kinh nghiệm tại một số tỉnh, thành phố thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP.

- Thời gian thực hiện trong Quý II/2021.

8. Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình

- Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình OCOP tỉnh Nam Định năm 2021, xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình OCOP giai đoạn 2022 - 2025.

- Thời gian thực hiện trong tháng 12/2021.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh

Là cơ quan thường trực của Chương trình; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong việc tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch với các nội dung sau:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh: Quy định cụ thể về nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình năm 2021; quản lý chất lượng, hoạt động sản phẩm OCOP; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP; tổ chức thành lập Hội đồng và tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn lực thực hiện Chương trình OCOP; hướng dẫn và cấp kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình theo quy định.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện, tổng hợp, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng NTM tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ngành liên quan tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện các nội dung hoạt động của Chương trình theo quy định.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm về quản lý nhãn hiệu OCOP theo quy định.

- Tổ chức quản lý, điều phối các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP; cập nhật thông tin thị trường trong nước và quốc tế liên quan đến sản phẩm OCOP; thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động thương mại đối với các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương: Đẩy mạnh phát triển các mô hình du lịch cộng đồng ở nông thôn gắn với Chương trình xây dựng NTM; hỗ trợ phát triển, quảng bá các sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch trên cơ sở phát huy thế mạnh và truyền thống văn hoá của địa phương; xúc tiến mở rộng các tour, tuyến du lịch kết nối với các cơ sở sản xuất sản phẩm OCOP, các điểm bán sản phẩm OCOP và các xã, thôn, xóm NTM kiểu mẫu.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan: Hướng dẫn xây dựng, công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá; hướng dẫn về ghi nhãn hàng hoá, mẫu mã bao bì, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hoá đã được bảo hộ đảm bảo đúng quy định; hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm OCOP; triển khai, thực hiện các đề tài, dự án (dựa trên nhu cầu cụ thể của các tổ chức kinh tế OCOP) nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ vào sản xuất và kinh doanh các sản phẩm OCOP.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; hoàn thiện hồ sơ, thủ tục sản phẩm liên quan đến ngành y tế quản lý đảm bảo các quy định hiện hành trước khi lưu thông trên thị trường.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình, cổng thông tin điện tử tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung Chương trình và các sản phẩm OCOP.

8. Các Sở, ngành liên quan

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh tích cực triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

9. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Chương trình OCOP năm 2021; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất tham gia

Chương trình trên địa bàn.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền các nội dung của Chương trình đến các cơ quan, tổ chức kinh tế, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn có phương án khuyến khích phong trào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực, làng nghề và đặc sản truyền thống của địa phương hướng tới phát triển thành sản phẩm OCOP.

- Bố trí kinh phí, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện hiệu quả Chương trình OCOP gắn với xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu tại địa phương.

- Thường xuyên phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, đơn vị tư vấn để tổ chức triển khai tốt Chương trình OCOP trên địa bàn.

- Kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện; tổ chức đánh giá và phân hạng sản phẩm cấp huyện để chọn sản phẩm tham gia đánh giá và phân hạng cấp tỉnh.

10. Hiệp Hội nông nghiệp sạch tỉnh Nam Định

Chủ động phối hợp với các Sở, ngành, các huyện, thành phố tăng cường kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trong tỉnh và hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP; khuyến khích thành viên tham gia xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP tại các điểm bán hàng OCOP trong và ngoài tỉnh.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội; các Huyện ủy, Thành ủy

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền hội viên và nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP gắn với xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

- Các Huyện ủy, Thành ủy lồng ghép nội dung Chương trình OCOP vào Nghị quyết, Chương trình hành động để chỉ đạo thực hiện thường xuyên./.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh; (để b/c)
- Đ/c PCT UBND tỉnh PTK;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các Sở, ngành;
- Thành viên BCD xây dựng NTM tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội nông nghiệp sạch tỉnh ND;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phùng Hoan